**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN ĐẠO ĐỨC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần, tháng** | **Chương trình và sách giáo khoa** | **Yêu cầu cần đạt** | **Ghi chú**  |
| **Chủ đề/Mạch nội dung** | **Tên bài học** | **Tiết học/****thời lượng** |
| Tuần 1  | Qúy trọng thời gian | Bài 1: Qúy trọng thời gian | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được một số biểu hiện của quý trọng thời gian.**1.2.Năng lực giao tiếp, hợp tác:****-**Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2. Phẩm chất:**- Hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm. |  |
| Tuần 2  | Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Biết sử dụng thời gian hợp lý.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề , hợp tác và sáng tạo:**-Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.1. **Phẩm chất**

- Hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm. |  |
| Tuần 3  | Tiết 3  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Biết được vì sao phải quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí. **1.2.Năng lực giải quyết vấn đề, hợp tác và sáng tạo:****-**  Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.1. **Phẩm chất**

- Hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm. |  |
| Tuần 4  | Kính trọng thầy giáo, cô giáo và yêu quý bạn bè | Bài 2: Kính trọng thầy cô giáo  | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Rèn năng lực phát triển bản thân, nêu được một số biểu hiện cửa sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** - Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.1. **Phẩm chất**

- Hình thành phẩm chất nhân ái, chăm chỉ. |  |
| Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**-Điều chỉnh hành vi, thực hiện được hành động và lời nói thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.**1.2.Năng lực giao tiếp, hợp tác:** - Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất nhân ái, chăm chỉ. |  |
| Tuần 5  |
| Tuần 6  | Bài 3: Yêu quý bạn bè | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được một số biểu hiện yêu quý bạn bè, thực hiện được hành động thể hiện sự yêu quý bạn bè.**1.2. Năng lực giao tiếp, hợp tác:**- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất nhân ái, chăm chỉ. |  |
| Tuần 7 | Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Sẵn sàng tham gia hoạt động phù hợp với lứa tuổi để giúp đỡ các bạn gặp khó khăn hoặc có hoàn cảnh không may mắn, các bạn ở vùng sâu vùng xa, nói lời thể hiện sự yêu quý bạn bè.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề, hợp tác và sáng tạo:**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất nhân ái, chăm chỉ. |  |
| Tuần 8 | Nhận lỗi và sửa lỗi  | Bài 4 : Nhận lỗi và sửa lỗi | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được một số biểu hiện của việc nhận lỗi và sửa lỗi, nêu được vì sao phải nhận lỗi, sửa lỗi.**1.2.Năng lực giao tiếp, hợp tác:** - Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm. |  |
| Tuần 9 | Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Thực hiện được việc nhận lỗi và sửa lỗi.**1.2. Năng lực giải quyết vấn đề, hợp tác và sáng tạo:** - Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2. Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm. |  |
| Tuần 10 | Tiết 3  | - Đồng tình với việc nhận lỗi và sửa lỗi, không đồng tình với việc không nhận biết lỗi, sửa lỗi.- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm. |  |
| Tuần 11 | Tìm kiếm sự hỗ trợ  | Bài 5: Khi em bị bắt nạt | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được một số tình huống bị bắt nạt. nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, mạnh mẽ, can đảm. |  |
| Tuần 12 | Tiết 2 | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.**1.2.Năng lực giao tiếp, hợp tác:** -Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, mạnh mẽ, can đảm. |
| Tuần 13 | Bài 6 : Khi em bị lạc  | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được một số tình huống bị lạc.**1.2. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** - Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, mạnh mẽ, can đảm. |  |
| Tuần 14  | Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Rèn năng lực phát triển bản thân, nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị lạc.**1.2. Năng lực giao tiếp, hợp tác:****-** Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, mạnh mẽ, can đảm. |  |
| Tuần 15  | Tiết 3 | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**-Điều chỉnh hành vi, thực hiện được việc tìm kiếm hỗ trợ khi bị lạc.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** - Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, mạnh mẽ, can đảm |  |
| Tuần 16 |  | Bài 7 : Tiếp xúc với người lạ | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ, nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ trong một số tình huống tiếp xúc với người lạ.**1.2.Năng lực giao tiếp, hợp tác:** - Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất mạnh mẽ, can đảm. |  |
| Tuần 17 | Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ trong một số tình huống tiếp xúc với người lạ.**1.2.Năng lực giao tiếp, hợp tác:** - Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất mạnh mẽ, can đảm. |  |
| Tuần 18 |  | Ôn tập cuối học kì 1  |  1Tiết  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**-Được củng cố, khắc sâu về các chuẩn mực: quý trọng thời gian; kính trọng thầy giáo, cô giáo; yêu quý bạn bè; nhận lỗi và sửa lỗi; tìm kiếm sự hồ trợ khi bị bắt nạt, bị lạc và khi tiếp xúc với người lạ. Thực hiện được các hành vi theo các chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.**1.2. Năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác :**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế. **2.Phẩm chất**-Hình thành phẩm chất can đảm, mạnh mẽ, có trách nhiệm, trung thực, nhân ái, chăm chỉ. |  |
|  |  |  |  |
| Tuần 19 | Bảo quản đồ dùng cá nhân và gia đình  | Bài 8: Bảo quản đồ dùng cá nhân | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được một số biểu hiện của việc bảo quản đồ dùng cá nhân, nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng cá nhân.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm. |  |
| Tuần 20  | Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng cá nhân, nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng cá nhân.**1.2. Năng lực giao tiếp, hợp tác:** - Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm. |  |
| Tuần 21 | Bài 9: Bảo quản đồ dùng gia đình | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được một số biểu hiện của việc bảo quản đồ dùng gia đình, nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng gia đình.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** - Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm. |  |
| Tuần 22 | Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng gia đình.**1.2. Năng lực giao tiếp, hợp tác:** - Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm. |  |
| Tiết 3 | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nhắc nhở người thân bảo quản đồ dùng gia đình.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm. |  |
| Tuần 23 |
| Tuần 24 | Thể hiện cảm xúc bản thân | Bài 10: Thể hiện cảm xúc bản thân  | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Phân biệt được cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân. |  |
| Tuần 25  | Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được ảnh hưởng của cảm xúc tích cực đối với bản thân và mọi người xung quanh.**1.2.Năng lực giao tiếp, hợp tác:** - Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân. |  |
| Tuần 26 | Bài 11: Kiềm chế cảm xúc tiêu cực | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được ảnh hưởng của cảm xúc tiêu cực đối với bản thân và mọi người xung quanh.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** - Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân. |  |
| Tuần 27 | Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Thực hiện được một số cách để kiềm chế cảm xúc tiêu cực của bản thân.**1.2.Năng lực giao tiếp, hợp tác:** - Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân. |  |
| Tuần 28 | Tuân thủ quy định nơi công cộng  | Bài 12: Em với quy định nơi công cộng | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng, nêu được vì sao phải tuân thủ quy định nơi công cộng.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, rèn luyện các chuẩn hành vi pháp luật. |  |
| **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù** |
| Tuần 29 | Tiết 2  | - Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, rèn luyện các chuẩn hành vi pháp luật. |  |
| Tuần 30 | Tiết 3  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Đồng tình với những lời nói, hành động tuân thủ quy định nơi công cộng, không đồng tình với những lời nói, hành động vi phạm quy định nơi công cộng.**1.2.Năng lực giao tiếp, hợp tác:** - Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, rèn luyện các chuẩn hành vi pháp luật. |  |
| Tuần 31 | Quê hương em | Bài 13: Em yêu quê hương | Tiết 1  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được địa chỉ của quê hương.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** - Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ. |  |
|  | Tiết 2  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Nêu được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình.**1.2. Năng lực giao tiếp, hợp tác:** - Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ. |  |
| Tuần 32 |
| Tuần 33 | Tiết 3  |  **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**- Thực hiện được việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, thể hiện tình yêu quê hương.**1.2. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**2.Phẩm chất**- Hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ. |  |
| Tuần 34 |  | Ôn tập cuối học kì 2 | 1 tiết  | **1. Năng lực****1.1.Năng lực đặc thù**-Củng cô, khăc sâu kiên thức, kĩ năng, thái độ về các chuẩn mực hành vi: bảo quản đô dùng cá nhân, bảo quản đồ dùng gia đình, thể hiện cảm xúc bản thân kiem chê cảm xúc tiêu cực, tuân thủ quy định nơi công cộng, yêu quê hương, thực hiện được các hành vi theo các chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.**1.2.Năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác :** - Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế. **2.Phẩm chất**-Hình thành phẩm chất có trách nhiệm, yêu quê hương, đất nước. |  |
| Tuần 35 |  | Kiểm tra  |  |  |  |